

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2022/DS-PT

Ngày: 26 - 7 - 2022

V/v tranh chấp: “*Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở QSDĐ, bồi thường thiệt hại về tài sản và quyền sử dụng đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Thẩm phán: Bà **Trần Thị Kim Em**

Bà **Nguyễn Ái Doan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: **Dương Thanh Quang**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2022/TLPT-DS ngày 13 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “*Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở QSDĐ, bồi thường thiệt hại về tài sản và tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 111/2022/DS-ST ngày 12 tháng 04 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 141/2022/QĐ-PT ngày 21 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Tấn Q, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Phong Th, xã Tân Mỹ Ch, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 24/3/2022)

- Bị đơn:

1. Ông Lê Ngọc Tr, sinh năm 1955 (Có mặt);

Địa chỉ: ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. Lê Thị Thanh Ng, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cao Thị Ngọc D, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Phong Th, xã Tân Mỹ Ch, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 24/3/2022).

2. Võ Thị Ngọc T1, sinh năm 1995 (Xin vắng mặt).

3. Võ Trọng B, sinh năm 1983 (Xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Phong Th, xã Tân Mỹ Ch, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Võ Thị Ngọc L, sinh năm 1992 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Vườn C, xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

5. Lê Ngọc Đ, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

6. Nguyễn Thị Bích T2, sinh năm 1980 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng: Ông Phan Văn M, sinh năm 1935 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Người kháng cáo: Bị đơn Lê Ngọc Tr, sinh năm 1959.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày: Ông Võ Tấn Q và bà Cao Thị Ngọc D có phần đất có diện tích là 534,1m², đất thuộc thửa số 256, tờ bản đồ số 03, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02560 do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 01/6/2011, đất tọa lạc tại ấp Trung Ch, xã Trung Hòa huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Phần đất của ông Q và bà D phía Tây giáp với đất của ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng.

Trong quá trình sử dụng đất, ông Q và bà D có xây dựng 01 bức tường và cắm trụ bê tông làm ranh, thì ông Tr và bà Ng có hành vi cản trở, cụ thể: Ông Tr đập phá bức tường và không cho kéo rào làm ranh đất nên các bên xảy ra tranh chấp.

Nay ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tr và bà Ng phải chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất Ngay khi án có hiệu lực pháp luật và bồi thường số tiền do ông Tr đập bức tường với số tiền là 6.000.000 đồng, thực hiện sau 02 tháng khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Lê Ngọc Tr, bà Lê Thị Thanh Ng trình bày: Ông bà có phần đất diện tích là 6.291m², đất gồm 02 thửa: thửa số 489 và thửa 967, tờ bản đồ số 01, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và số 742.QSĐĐ/589/QĐ.UB ngày 20/4/1997 đất do UBND huyện Chợ Gạo cấp cho bà Lê Thị Thanh Ng đại diện hộ đứng chủ quyền, đất tọa lạc tại ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Đến năm 2015, theo quy định Nhà nước ông bà có thực hiện việc cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên hiện tại ông được cấp sổ mới vào ngày 26/3/2015, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 01376, theo thửa đất số 383, tờ bản đồ số 03, diện tích là 433,0m², đất tọa lạc tại ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Phần đất này là phần đất giáp ranh với ông Q và bà D và hai bên đang phát sinh tranh chấp.

Trong quá trình sử dụng đất, đến khoảng năm 2016, thì ông bà có đôn hàng dừa để xây nhà và có chừa ra ngang 0,5m và dài khoảng 45m nằm tiếp giáp với đất của ông Q và bà D. Đến năm 2017, ông Q và bà D tự ý xây dựng hàng rào lấn qua phần đất của ông nên các bên xảy ra tranh chấp.

Do đó, ông bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Q và ông bà có đơn phản tố yêu cầu ông Q phải tự tháo dỡ hàng rào đã xây dựng trên đất và trả ông phần đất lấn chiếm qua đo thực tế là 15,7m², thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị Ngọc D, chị Võ Thị Ngọc T1, vợ Thị Ngọc L, Lê Ngọc Đ và Nguyễn Thị Bích T2 có đơn xin vắng mặt.*

- *Người làm chứng ông Phan Văn M trình bày:* Trước đây, ông có bán một phần đất cho ông Q là phần đất mà ông Q đang sử dụng và có tranh chấp với ông Tr với chiều ngang là 10m nhưng ông Q có lấn qua đất ông khoảng 2m nhưng ông không khiếu nại gì do chỗ bà con.

- *Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày:* Có nhiều lập luận trình bày bảo vệ quyền lợi cho bị đơn và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 111/2022/DS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân ;

- Căn cứ Điều 166,169,170,589 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 12, 166 Luật đất đai;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Tấn Q.

1.1 Buộc phía ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của phía ông Võ Tấn Q đối với phần đất có diện tích

là 534.1m², đất thuộc thửa số 256, tờ bản đồ số 3, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02560 do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 01/6/2011, đất tọa lạc tại ấp Trung Ch, xã Trung Hòa huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (có họa đồ đất kèm theo). Thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Buộc ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng phải bồi thường số tiền cho phía ông Võ Tấn Q số tiền là 3.101.760 đồng, bồi thường trong vòng 2 tháng khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày phía ông Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu phía ông Tr và bà Ng chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng ông Tr và bà Ng còn phải trả thêm phần tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng về việc yêu cầu phía ông Q phải trả lại phần đất lấn chiếm là 15.7m².

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 12/4/2022, bị đơn ông Lê Ngọc Tr có đơn kháng cáo yêu cầu cấp Phúc thẩm xem xét sửa toàn bộ bản án sơ thẩm và buộc ông Võ Tấn Q, Cao Thị Ngọc D và Võ Thị Ngọc T1 phải có trách nhiệm liên đới tháo dỡ, di dời hàng rào trả lại cho ông phần đất bị lấn chiếm có diện tích 15.7m², thuộc thửa số 383, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu phản tố và yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến khi xét xử Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng nội qui phòng xử án và thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng pháp luật; Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Ngọc Tr, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 111/2022/DS-ST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung yêu cầu kháng cáo của ông Lê Ngọc Tr, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất, bồi thường

thiệt hại về tài sản và tranh chấp ranh quyền sử dụng đất” là thừa và chưa chính xác mà cần xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp là “Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại về tài sản và quyền sử dụng đất”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị Ngọc T1, anh Võ Trọng B, chị Võ Thị Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Lê Thị Thanh Ng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Ngọc Đức mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2, khoản 3 điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt đối với chị Ngọc T1, anh B, chị L, anh Đ và bà Ng.

[2] Xét nội dung kháng cáo và yêu cầu kháng cáo của ông Lê Ngọc Tr, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Võ Tấn Q và bà Cao Thị Ngọc D có phần đất có diện tích là 534.1m², đất thuộc thửa số 256, tờ bản đồ số 03, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02560 do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 01/6/2011, đất tọa lạc tại ấp Trung Ch, xã Trung Hòa huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Phần đất của ông Q và bà D phía Tây giáp với thửa đất số 383, tờ bản đồ số 3, diện tích 433,0m² của ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng. Trong quá trình sử dụng đất, ông Q, bà D có xây bức tường và cắm trụ xi măng để làm ranh nhưng ông Tr, bà Ng không đồng ý đã đập phá bức tường và không cho ông Q kéo rào làm ranh đất giữa hai bên.

Ông Q khởi kiện yêu cầu ông Tr, bà Ng chấm dứt hành vi cản trở việc sử dụng đất hợp pháp của gia đình ông, đồng thời yêu cầu ông Tr, bà Ng bồi thường thiệt hại tài sản số tiền là 3.101.760đồng.

Ông Tr, bà Ng cho rằng ông Q đã lấn chiếm sang phần đất thuộc quyền sử dụng của ông bà với diện tích đo đạc thực tế là 15,7m², yêu cầu hộ gia đình ông Q có nghĩa vụ trả lại.

[3] Nhận thấy theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 10/7/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, phần đất hai bên tranh chấp có diện tích là 15,7m². Qua đo đạc thực tế diện tích đất ông Võ Tấn Q đang sử dụng (tính luôn phần tranh chấp 15,7m²) thì diện tích đất không thay đổi so với diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 534,1m² trong đó có cạnh tranh chấp là chiều ngang theo đường Phan Văn Mười H là 12,45m đúng với kích thước đất được cấp trong giấy CNQSD đất. Phần diện tích đất của bà Lê Thị Thanh Ng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có kích thước chiều ngang theo đường Phan Văn Mười H là 10,58m qua đo đạc thực tế là 11,53m chênh lệch là 0,95m, tính luôn phần diện tích tranh chấp thì đất bà Ng, ông Tr đang sử dụng là 448,7m² tăng 15,7m² so với diện tích được cấp.

Như vậy việc ông Q xây dựng hàng rào, cắm ranh là đúng với ranh giới, mốc giới và diện tích đất ông Q được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, ông Tr cho rằng ông Q xây dựng hàng rào lấn qua đất của ông với diện tích là

15,7m² nên ông đã ngăn cản không cho ông Q xây dựng đồng thời yêu cầu hộ ông Q trả lại diện tích đất 15,7m² cho ông và bà Ng nhưng ông không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày và yêu cầu của mình. Tòa án cấp sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Q buộc ông Tr, bà Ng chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của ông Q đối với thửa đất 256, tờ bản đồ số 3 diện tích 534,1m² tọa lạc ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang và không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Tr, bà Ng là có căn cứ và phù hợp.

[4] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản: Ông Tr thừa nhận có đập phá bức tường do ông Q xây dựng, tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu số tiền bồi thường là 3.101.760 đồng là phù hợp với giá trị thiệt hại đã được định giá tại biên bản định giá tài sản ngày 01/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu này của đương sự, nhưng án sơ thẩm lại nhận định và quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có sự mâu thuẫn. Tuy nhiên do không có kháng cáo, kháng nghị phần này nên không thể xem xét sửa án mà chỉ điều chỉnh lại đối với phần quyết định của án sơ thẩm.

[5] Từ những nhận định trên, xét thấy yêu cầu kháng cáo của ông Lê Ngọc Tr là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Ông Lê Ngọc Tr là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 điều 308 và khoản 2, khoản 3 điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các điều 166, 169, 170, 189 và điều 589 Bộ luật dân sự; Các điều 12, 166 và điều 203 Luật đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Ngọc Tr. Điều chỉnh một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 111/2022/DS-ST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Tấn Q.

2.2. Buộc ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của ông Võ Tấn Q đối với phần đất có diện tích là 534,1m², thuộc thửa số 256, tờ bản đồ số 03, tọa lạc ấp Trung Ch, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02560 ngày 01/6/2011 do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cấp. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

(Đất có sơ đồ kèm theo).

2.3. Buộc ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Võ Tấn Q số tiền là 3.101.760đồng, thời gian thực hiện trong 02 tháng khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng về việc yêu cầu ông Q trả lại phần đất lấn chiếm có diện tích là 15,7m² (có sơ đồ kèm theo).

4. Về án phí: Ông Lê Ngọc Tr và bà Lê Thị Thanh Ng được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm. Hoàn lại cho ông Võ Tấn Q 600.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003650 ngày 01/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày ông Q yêu cầu thi hành án, nếu ông Tr, bà Ng chậm thi hành đối với khoản tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi tương ứng với thời gian chậm thi hành án, lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo điều 357 Bộ luật dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Chợ Gạo, TG;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Tuyết Linh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát ND tỉnh TG;
- TAND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Đạt